

Số: 20/2020/QĐST-DS

Sơn Dương, ngày 28 tháng 5 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 20 tháng 5 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 49/2019/TLST-DS, ngày 24 tháng 6 năm 2019,

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

* *Nguyên đơn*: Ông Ứng Văn C - sinh năm 1957; Địa chỉ: Thôn A, xã Đ, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang;

* *Bị đơn*: Ông Thạch Minh T - sinh năm 1969; Địa chỉ: Thôn A, xã Đ, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang;

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Bà Vương Thị Th, sinh năm 1959; Địa chỉ: Thôn A, xã Đ, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang; (vợ ông Ứng Văn C).

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất bằng miệng thoả thuận ngày 21/12/2015 giữa bà Vương Thị Th và ông Thạch Minh T không phát sinh hiệu lực (vô hiệu).

- Ông Thạch Minh T có nghĩa vụ trả lại cho ông Ứng Văn C, bà Vương Thị Th quyền sử dụng 226,2m² đất gồm:

+ 130,2m² đất (loại đất BHK, đất trồng cây hàng năm khác) tại thửa số 503, tờ bản đồ số 46 đã được UBND huyện Sơn Dương cấp GCNQSD đất ngày 22/7/2015 cho hộ ông Ứng Văn C, bà Vương Thị Th, địa chỉ thửa đất thuộc thôn A, xã Đ, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang có các cạnh tiếp giáp như sau: Phía Đông tiếp giáp với thửa đất của gia đình ông Thạch Văn B, dài 8,7m; phía Tây tiếp giáp thửa đất 195, tờ bản đồ số 46, dài 10,38m; phía Nam tiếp giáp với thửa đất của gia đình ông Thạch Văn B, dài 14,71m; phía Bắc tiếp giáp với đường bê tông của

xóm, dài 14,07m.

+ 96m² đất tại thửa số 195 tờ bản đồ số 46 (chưa được cấp GCNQSD đất), địa chỉ thửa đất thuộc thôn A, xã Đ, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang có các cạnh tiếp giáp như sau: Phía Đ tiếp giáp với thửa đất số 503 tờ bản đồ số 46 của hộ gia đình ông Ứng Văn C, dài 10,38m; phía Tây tiếp giáp với thửa đất của gia đình ông Thạch Văn B, dài 14,15m; phía Nam tiếp giáp với thửa đất 195, tờ bản đồ số 46 của hộ gia đình ông Ứng Văn C, dài 7,51m; phía Bắc tiếp giáp với đường bê tông của xóm, dài 9,5m.

- Ông Thạch Minh T có nghĩa vụ di dời các tài sản, công trình, cây cối gắn liền với đất trong đó có: 13 cây keo trồng khoảng năm 2015 đường vành trung bình 50cm; 01 cây xoan trồng khoảng năm 2016 đường vành 30cm; 06 cây keo trồng từ 01 đến 02 năm đường vành trung bình 10cm; 02 cây tranh trồng khoảng năm 2015, đường kính trung bình tán từ 0,5m đến 1m. (Thời điểm di dời các tài sản gắn liền với đất ở trên chậm nhất là ngày 20/6/2020).

- Ghi nhận ông Ứng Văn C đã trả cho ông Thạch Minh T số tiền 10.000.000đ (Mười triệu đồng) là tiền hai bên thực hiện thỏa thuận chuyển nhượng đất ngày 21/12/2015. Sau khi ông Thạch Minh T di dời các tài sản, công trình, cây cối, ông Ứng Văn C có trách nhiệm trả nốt số tiền 10.000.000đ (Mười triệu đồng) cho ông Thạch Minh T.

- Ông Ứng Văn C có quyền sử dụng tường rào do ông Thạch Minh T xây dựng từ năm 2015 sau khi ông Thạch Minh T di dời các tài sản gắn liền với đất. Tường rào cụ thể như sau: Đoạn 1: Tường rào xây gạch xi, không trát xi măng chiều dài 14,07m, cao 1,4m, diện tích 19,7m²; Đoạn 2: Tường rào xây gạch xi, không trát xi măng chiều dài 9,5m, cao 1,5m, diện tích 14,25m².

- Về án phí: Ông Ứng Văn C phải nộp 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0000982 ngày 24/6/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang. Ông C đã nộp đủ án phí, hoàn trả cho anh Ứng Văn C số tiền chênh lệch là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng). Ông Thạch Minh T không phải nộp án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Sơn Dương;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Lê Tuấn Linh

